

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 18/2020/HSST
Ngày 03-6-2020

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm

2. Ông Trần Ngọc Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Liên Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/HSST ngày 05/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Anh K - Sinh năm 1987, tại huyện H, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 7, xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn T - Sinh năm 1960 và bà: Đỗ Thị L - Sinh năm 1965; có vợ là Vũ Thị Thu H- sinh năm 1998 (đã ly hôn) và 01 người con.

Tiền án: Tại bản án số 35/2018/HSST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú thọ xử phạt K 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và phạt bổ sung 11.000.000đồng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính ngày 12/01/2020. Hình phạt bổ sung và án phí chưa thực hiện.

Tiền sự: Không

Danh, chỉ bản số 094 ngày 18 tháng 02 năm 2020 lập tại: Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 13/02/2020. Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đặng Ngọc B-sinh năm:1963. Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, tại trước cổng căn nhà số 48, phố N, khu Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an thị trấn C, huyện C phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Anh K – sinh năm 1987, nơi cư trú: Khu 7, xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ K lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chất bột, cục màu trắng tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. K khai nhận đây là gói ma túy (heroine), mục đích của K tàng trữ gói ma túy này để bán cho người khác.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ của K:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu xanh, có chữ NOKIA, đã qua sử dụng, kèm theo 01 thẻ sim số 0975.426.032;

+ Số tiền 1.590.000đ (một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Anh K tại khu 7, xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 (một) gói nilon màu trắng thu giữ của K như đã nêu trên. Tại Kết luận giám định số 239/KLGD ngày 11/02/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột, cục màu trắng trong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; có khối lượng: 2,288 gam, loại: Heroine.

**Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

...

Hoàn lại đối tượng giám định:

Hoàn trả lại 2,083 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan tại các mép dán.”

Ngày 10/02/2020 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ có công văn số 334/CV-CSMT về việc chuyển vụ việc mua bán trái phép chất ma túy này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, K khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 07/02/2020, K điện thoại cho Đặng Ngọc B – sinh năm 1963 ở khu Đ, xã M, huyện C, để nói với B về việc K chuẩn bị đi mua ma túy và hỏi B có mua ma túy không? B đồng ý mua và B K bán cho mình 500.000đồng tiền ma túy, K đồng ý. Sau đó, K một mình bắt xe khách đi đến gần khu vực chùa D ở thị xã T, tỉnh B. Tại đây, vào khoảng 10 giờ cùng ngày, K gặp một người phụ nữ (K không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) và mua của người này 01 (một) gói ma túy heroine với giá 2.950.000đồng. Trên đường đi về được khoảng 500m, K đến ven đường, lấy một ít ma túy heroine trong gói ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong, K tiếp tục đi xe khách về huyện C. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, K xuống xe, đi đến khu vực gần cây xăng xã M, huyện C và gọi điện thoại cho B đến như đã hẹn trước. Trong lúc đợi B, K lấy ra một ít heroine trong gói ma túy heroine vừa mua được và cho vào mảnh giấy gói lại. Một lát sau, B một mình đi xe máy đến gặp K. Tại đây, K đã bán cho B 01 gói heroine với giá 500.000đồng. Gói heroine này có đặc điểm là gói bằng giấy, mặt ngoài màu xanh đậm, mặt trong màu trắng (loại giấy chống ẩm của bao thuốc lá). Số ma túy còn lại K đúc vào túi quần đang mặc nhằm mục đích bán cho người khác, sau đó, K bắt xe khách đi đến thị trấn C, huyện C chơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đang đứng trước cổng nhà số 48, phố N, khu Q, thị trấn C thì bị cơ quan điều tra kiểm tra, bắt quả tang hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, K còn khai nhận: Vào khoảng 20 giờ, ngày K không nhớ, cuối tháng 01/2020. K mua của B 01 gói ma túy heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng với giá 200.000đồng ở đầu ngõ nhà B thuộc xã M, huyện C.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Ngọc B khai nhận bản thân có mua ma túy heroine của K vào ngày 07/02/2020. Sau khi mua được ma túy, B đã sử dụng hết. B không thừa nhận việc có 01 lần bán ma túy cho K như K đã khai. Ngày 08/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn

cấp chỗ ở của Đặng Ngọc B tại khu Đ, xã M, huyện C và tạm giữ của B số vật chứng sau:

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đặng Ngọc B;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 351581114464880, kèm theo 02 thẻ sim số 0919.906.559 và 0357.361.268. Đây là chiếc điện thoại B dùng để liên lạc trao đổi việc mua bán ma túy với Phan Anh K vào ngày 07/02/2020.

Trong vụ án này, Phan Anh K và Đặng Ngọc B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B ngày 10/02/2020 và đối với K ngày 13/3/2020 là phù hợp.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho K như K khai, quá trình điều tra, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Quá trình giải quyết vụ án, Đặng Ngọc B có đơn xin nhận lại tài sản, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 02/04/2020 trả lại cho B 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đặng Ngọc B.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSCK ngày 28/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phan Anh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự: Tuyên bị cáo Phan Anh K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Anh K từ 24 đến 27 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Anh K

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 239/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú thọ được dán kín, bên trong có 2,083 gam chất bột cục màu trắng, sau khi giám định còn lại; 01 bì niêm phong que test ma túy của Phan Anh K; 01 bì niêm phong que test ma túy của Đặng Ngọc B; 01 sim số 0975.426.032 và 02 sim số 0919.906.559 và 0357.361.268

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI 354481092814817; 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 351581114464880 và số tiền 500.000đồng.

Trả lại cho bị cáo Phan Anh K số tiền 1.090.000đ (Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Xác nhận anh Đặng Ngọc B đã nhận lại tài sản là 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đặng Ngọc B.

+ Về án phí: Phan Anh K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

+ Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Anh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đã 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Đặng Ngọc B vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/02/2020 tại khu vực gần cây xăng xã M, huyện C, Phú Thọ, 01 gói ma túy heroine với giá 500.000 đồng và tàng trữ 2,288gam heroine trái phép nhằm mục đích để bán cho người khác vào khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại trước cổng căn nhà số 48, phố N, khu Q, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phan Anh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

+ Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây bất bình trong nhân dân, hơn nữa ma túy còn là tệ nạn xã hội đang đ-ợc Đảng và Nhà nước ta nghiêm cấm, bài trừ bởi nó là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác, vì vậy cần phải đ-ợc xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và làm g-ơng cho ng-ời khác.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đ-ợc h-ởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và cũng phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành ng-ời tốt, có ích cho xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Phan Anh K là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề và làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy bị cáo Phan Anh K không có tài sản riêng, hiện nay đang sống phụ thuộc gia đình, thu nhập thấp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

[3]. Về vật chứng: Xét thấy các vật chứng gồm: 01 bì niêm phong số 239/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú thọ được dán kín, bên trong có 2,083 gam chất bột cục màu trắng, sau khi giám định còn lại; 01 bì niêm phong que test ma túy của Phan Anh K; 01 bì niêm phong que test ma túy của Đặng Ngọc B. Đây là vật có liên quan đến tội phạm, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Còn lại: 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI 354481092814817 bên trong lắp sim số 0975426032 thu giữ của bị cáo K; 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 351581114464880 bên trong gắn 02 thẻ sim số 0919.906.559 và 0357.361.268 thu giữ của Đặng Ngọc B; số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo K. Xét thấy đây là vật, tiền có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước và tiêu hủy.

Riêng số tiền 1.090.000 đồng thu giữ của bị cáo K, xét thấy không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm B thi hành án.

Các vật chứng cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu thì cần xác nhận

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Anh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Anh K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 07/02/2020 đến ngày 13/02/2020. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[2]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 239/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Phú Thọ được dán kín, bên trong có 2,083 gam chất bột cục màu trắng, sau khi giám định còn lại; 01 bì niêm phong que test ma túy của Phan Anh K; 01 bì niêm phong que test ma túy của Đặng Ngọc B; 01 sim số 0975.426.032 của Phan Anh K; 02 sim số 0919.906.559 và 0357.361.268 của Đặng Ngọc B (theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục THADS huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 05/5/2020).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI 354481092814817 của Phan Anh K; 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 351581114464880 của Đặng Ngọc B; số tiền 500.000đồng của Phan Anh K (theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục THADS huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 05/5/2020).

- Trả lại cho bị cáo Phan Anh K số tiền 1.090.000đ (Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng), theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục THADS huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 05/5/2020), nhưng cần tạm giữ để đảm B thi hành án.

- Xác nhận anh Đặng Ngọc B đã nhận lại tài sản là 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đặng Ngọc B (theo biên bản giao trả tài sản ngày 02/04/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Anh K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- Chi cục THA dân sự
Huyện Cẩm Khê;
- L- u Hồ sơ;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Thị Hồng